



# PIONEER SHIPBROKERS CO., LTD.

(A MEMBER OF THE VIETNAM SHIPOWNER'S ASSOCIATION)

SHIP SALE & PURCHASE – CHARTERING – SHIP EVALUATION

No.32, Ngan Long villas, Nguyen Huu Tho Street, Nha Be District, HCMC

Tel: 028 38817289 Fax: 028 38817385

[www.pioneershipbrokers.com.vn](http://www.pioneershipbrokers.com.vn)

Nhằm phục vụ nhu cầu của khách hàng và cập nhật thông tin thị trường ngày càng tốt hơn, công ty môi giới hàng hải Tiên Phong (Pioneer Shipbrokers) giới thiệu đến quý khách hàng ứng dụng **Pioneer Shipbrokers** có trên iOS và Android. Công cụ hữu ích cho khách hàng quan tâm lĩnh vực mua bán tàu biển và thông tin thị trường

## TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG

**TUẦN 10/2020**

03/03/2020 – 09/03/2020

### 1. THỊ TRƯỜNG TÀU ĐÃ QUA SỬ DỤNG:

Ở mảng tàu hàng khô, chỉ số thuê tàu BDI tiếp tục tăng nhẹ tuần thứ 3 liên tiếp, vượt qua mốc 600 điểm. Ở phân khúc handysize, tàu Magtigny (20.035 dwt đóng 2002 Hàn Quốc, DD quá hạn (2/2020), SS 2/2022) được chủ tàu Thụy Sĩ bán với giá 2,9 triệu đô la Mỹ. Tháng 1/2020, tàu chị em là Andermatt (20.002 dwt, đóng 2002 Hàn Quốc) bán với giá 4 triệu đô la Mỹ nhưng thương vụ sau đó không thành công. Có thể thấy để bán được tàu trong thời điểm này thì giá phải thực sự hấp dẫn.

Mảng tàu bách hóa tàu trẻ vẫn đứng đỉnh, có tính khác biệt tàu handy/cỡ lớn, không giảm nhiều, lý do vì giá trị còn lại cao, tàu vẫn còn thời gian khai thác lâu dài và tàu dạng này bán khan hiếm hơn vì hơn 10 năm qua đến nay rất ít tàu bách hóa mới được đóng mới. Tuần qua, ghi nhận tàu White Lily (11.342 dwt đóng 2008 Nhật) được chủ tàu Nhật bán kín lại cho người mua Nhật khác.

Ở mảng tàu dầu, các giao dịch tuần qua trải đều ở hầu hết phân khúc nhưng nhìn chung khá ảm đạm. Ghi nhận tàu PTI Orion (51.218 dwt, đóng 2006 Hàn Quốc) hiện được người mua Trung Quốc thảo luận với giá 12,75 triệu đô la Mỹ. Một phần nguyên nhân thị trường không mấy nhộn nhịp là do Ả Rập Xê Út khơi mào cuộc chiến trên thị trường dầu mỏ bằng việc nâng sản lượng khai thác lên mức cao, thậm chí có thể đạt kỷ lục 12 triệu thùng/ngày nhằm tấn công vào các công ty dầu của Nga bán hàng sang châu Âu. Động thái này của Ả Rập Xê Út khiến Hội nghị OPEC (Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ) và các đồng minh thảo luận về việc cắt giảm sản lượng khai thác thất bại. Được biết, thỏa thuận cắt giảm sản lượng hiện tại giữa OPEC và các đồng minh sẽ kết thúc vào cuối tháng 3 này. Nếu không có thỏa thuận nào mới thì đồng nghĩa với việc các quốc gia có thể tự do sản xuất, khiến tình trạng cung vượt cầu và giá dầu giảm mạnh trong bối cảnh kinh tế rối ren vì dịch bệnh COVID-19.

Name	Blt year	Blt place	Dwt	Buyers	Price m.usd	Comment
<b>BULKERS</b>						
Medi Hong Kong	2006	Japan	82,790	Middle Eastern	9.25	SS/DD Jul 2020
Torenia	2007	Japan	56,046	Astra	9.50	
Luzern	2002	Japan	50,363	UAE	5.60	DD May 2020
Shah	2010	Korea	36,490	Undisclosed	8.20	SS/DD Oct 2020
Labrador Strait	2010	Japan	34,126	Carsten Rehder	6.85	Insolvency sale, SS/DD Aug 2020
Martigny	2002	Korea	20,035	Undisclosed	2.90	Single deck, DD Feb 2020 (overdue), SS Feb 2022
White Lily	2008	Japan	11,342	Japanese	Undisclosed	Tween, DD passed Aug 2019, SS Aug 2022, Cr 2x30.7t + Dr 1x30t

<b>TANKERS</b>						
<b>Miltiadis Junior</b>	2014	China	320,926	Undisclosed	69.00	
<b>Falcon Pride</b>	1998	Korea	159,899	Chinese	14.70	On subs
<b>Aquabliss</b>	2019	Korea	112,802	Minerva	56.00	
<b>Olympic Sea</b>	2008	China	104,808	Advantage Tankers	44.00	
<b>Olympic Sky</b>	2008	China	104,769			
<b>Ocean Schooner</b>	2000	Korea	73,083	Undisclosed	7.10	Dirty trading, SS/DD Feb 2020 (overdue)
<b>PTI Orion</b>	2006	Korea	51,218	Chinese	12.75	On subs
<b>Inyala</b>	2008	China	40,037	Undisclosed	Undisclosed	Chemical IMO III, epoxy coated, DD Aug 2020, SS Mar 2023
<b>Rhino</b>	2010	China	39,710			Chemical IMO II, epoxy phenolic coated, SS/DD Aug 2020
<b>CONTAINERS</b>						
<b>Kota Panjang</b>	2017	China	132,791	Taiwanese	186.60	Enbloc with Wan Hai 805, 11923 teu
<b>Wan Hai 805</b>	2019	China	132,000			Enbloc with Kota Panjang, 11923 teu
<b>Ontario II</b>	2009	Korea	63,350	Singaporean	10.65	4860 teu
<b>Al Yasra</b>	2009	Korea	12,512	Korean	6.50	1015 teu, Cr 2x40t
<b>OTHERS</b>						
<b>Grace River</b>	2002	Japan	49,996	Vietnamese	34.50	LPG 77747 cbm, DD due Sep 2020

## 2. THỊ TRƯỜNG TÀU ĐÓNG MỚI:

Một số đơn hàng đóng mới trong tuần qua:

Type	Size	Price (m.usd)	No	Yard	Owners	Delivery	Comments
Tanker	120,000 dwt	54.00	8	Guangzhou Shipyard International	Bocomm Leasing, China	2022	Price each, 15 years bareboat toShells
			4	Shanghai Waigaoqiao Shipbuilding			
Tanker (Shuttle)	160,000 dwt	299.00	3	Samsung	AET	Undisclosed	10-15 years TC to Petrobras
Tanker	40,000 dwt	38.00	1	Hyundai Mipo	MOL	2Q 2021	
Container	14,000 teu	110.00	6	Yangzijiang	Greathorse Tiger	Mid 2022	Price each, dual fuel

## 3. THỊ TRƯỜNG THUÊ TÀU

### 3.1. Thị trường thuê tàu hàng khô:

Tuần qua phân khúc **Supramax** khá ổn định ở các khu vực, chỉ số tăng lên 7.564 đô la Mỹ so với tuần trước đó là 6.667 đô la Mỹ. Ở Đại Tây Dương, tàu Lowlands Mimosa (63.939 dwt, đóng 2018) được chốt nhận tại Recalada và trả tại Egypt với giá 15.000 đô la Mỹ. Tàu Equinox Sea (52.009 dwt, đóng 2003) được chốt nhận tại Santos và trả tại Bejaia với giá 14.500 đô la Mỹ. Tàu Tomaros (66.508 dwt, đóng 2019) được chốt chờ một chuyến ngũ cốc nhận tại Rotterdam và trả tại South Africa với giá 14.500 đô la Mỹ. Ở Biển Ấn, tàu Patmos John (56.633 dwt, đóng 2011) được chốt nhận tại Colombo đi Red Sea và trả tại India với giá 8.000 đô la Mỹ. Tàu Cas Avanca (55.561 dwt, đóng 2009) được chốt nhận tại Fujairah đi Arabian Gulf và trả tại East coast India với giá 10.000 đô la Mỹ. Ở khu vực Thái Bình Dương, tàu Isabelita (58.470 dwt, đóng 2010) được chốt nhận tại Cigading đi Indonesia và trả tại China với giá 9.500 đô la Mỹ. Tàu Yangzte 8 (63.515 dwt, đóng 2015) được chốt nhận tại Singapore chở bauxite và trả tại China với giá 10.250 đô la Mỹ. Tàu

Mimi Selmer (55.711 dwt, đóng 2005) được chốt nhận tại East Kalimantan và trả tại Vietnam với giá 9.100 đô la Mỹ.

Phân khúc **Handy** tuần này khởi sắc hơn, phần lớn nhờ vào sự đóng góp của khu vực Continent. Chỉ số tăng thêm 461 đô la Mỹ và hiện đóng cửa mức 6.292 đô la Mỹ. Tàu Helga Bulker (34.483 dwt, đóng 2017) open tại Casablanca được chốt đi từ Rouen đến Morocco với giá 10.000 đô la Mỹ. Tàu Budva (35.000 dwt, đóng 2014) được chốt nhận tại Santos đi Morocco với giá 9.500 đô la Mỹ. Ngoài khơi US Gulf, có tin đồn một tàu khoảng 33k dwt hiện đang được các bên đàm phán để chạy đi Dominican Republic với giá 11.000 đô la Mỹ. Khu vực Thái Bình Dương có nhiều dấu hiệu triển vọng song cước thuê vẫn chững lạng và bị khu vực Ấn Độ Dương lấn át. Hàng hóa ở Australia hiện không nhiều, khu vực phía bắc thì tương đối ổn hơn là phía nam. Tàu TS Bravo (38.896 dwt, đóng 2015) được chốt nhận tại Sydney với giá 2.000 đô la Mỹ. Ở mảng thị trường định hạn, tàu Moonbright SW (36.392 dwt) được chốt nhận tại China với giá 4.000 đô la Mỹ cho 30 ngày đầu thuê, sau đó áp dụng mức giá 8.250 đô la Mỹ cho 3-5 tháng thuê tiếp theo.

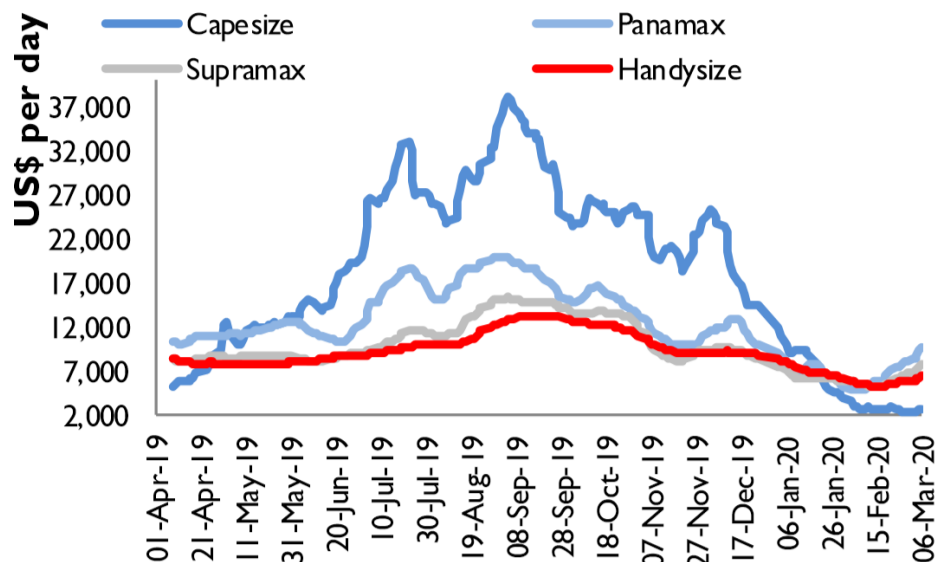
Bảng tham khảo cước một số khu vực trên thế giới trong Tuần 10/2020 vừa qua:

RATES/PANAMAX (USD/DAY, USD/TON)	TUẦN 10	TUẦN 09	Mức thấp nhất năm 2020 (cập nhật tới Tuần 10)	Mức cao nhất năm 2020 (cập nhật tới Tuần 10)
TRANSATLANTIC RV	9,090	6,505	767	9,090
TCT CONT/F.EAST	18,577	16,025	12,077	26,020
TCT F.EAST/CONT	1,816	1,554	388	1,816
TCT F.EAST RV	7,538	6,772	3,320	7,538
RATES/SUPRAMAXSIZE (USD/DAY)				
ATLANTIC RV	10,430	9,956	9,308	10,430
PACIFIC RV	6,114	5,364	3,771	6,114
TCT CONT/F.EAST	18,279	18,218	9,700	18,279

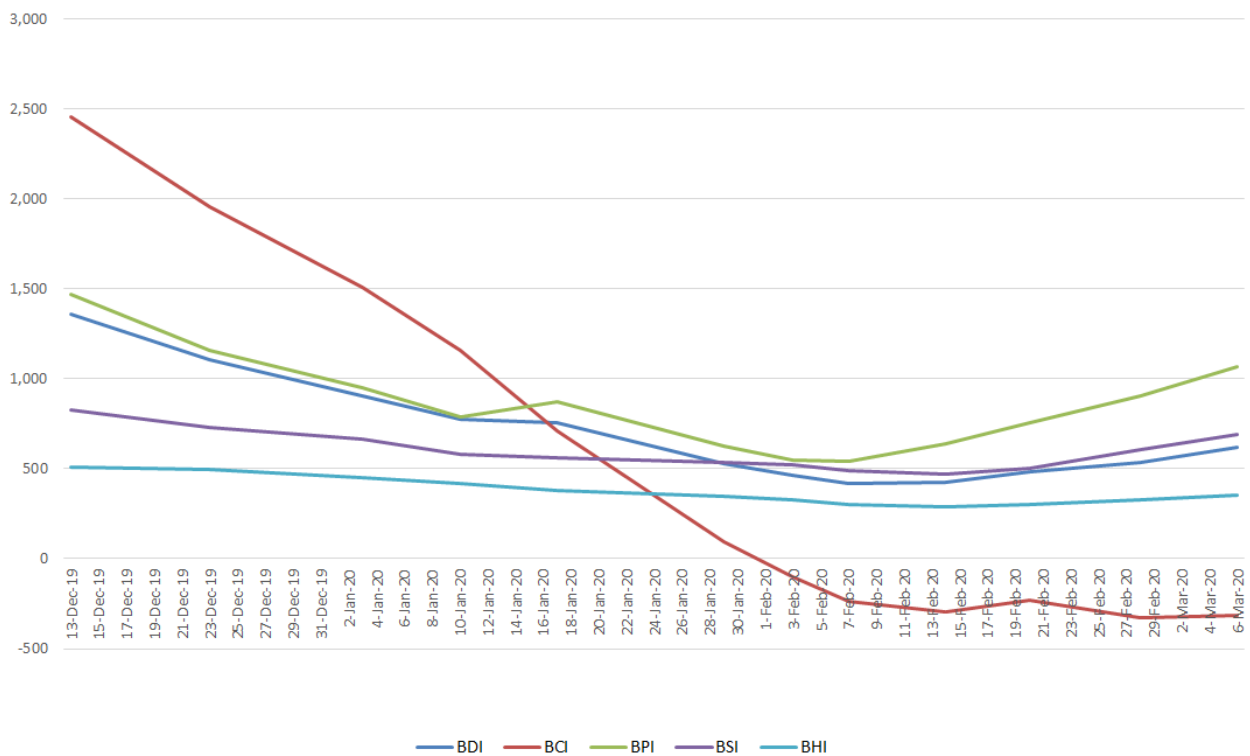
### GIÁ THUÊ TÀU HÀNG KHÔ NGÀY 06/03/2020

	US\$/ngày	▼ / ▲	
SUPRAMAX	6,667	▲	1,111
SMALL HANDY	3,865	▲	470

(sự tăng / giảm so sánh với giá trị tuần kế trước)



## CHỈ SỐ TÀU THỊ TRƯỜNG HÀNG KHÔ



### 3.2. Thị trường thuê tàu hàng dầu

#### ❖ THỊ TRƯỜNG TÀU MR:

Phân khúc tàu MR phía đông Suez: Thị trường tàu MR ở khu vực phía đông tuần này tiếp tục giảm nhưng không đáng kể. Báo cáo ghi nhận cước từ khu vực WC.India đi Japan hiện ở mức WS 130, giảm nhẹ 5 điểm so với tuần trước. Tại tuyến S.Korea đi Japan, mức cước hiện tăng hơn một chút so với tuần trước đó và hiện dao động quanh mức WS \$400.

Phân khúc tàu MR phía tây Suez: Trái với thị trường phía đông, mức cước các tuyến tại phía Tây Suez có nhiều dấu hiệu triển vọng hơn. Tiêu biểu ở tuyến UKC-Med/States, tăng nhẹ 5 điểm và hiện dao động quanh mức WS 185. Trong khi đó mức cước các tuyến USG/UKC-Med hiện đang ở mức WS 140, tăng thêm 15 điểm so với tuần trước.

- Cước thuê tàu theo chuyến:

Voyages	Size	RATE			
		This Week	Last Week	Low 2020	High 2020
WCI/Japan	38.000	130,0	135,0	135,0	148,0
UKC-Med/States	38.000	185,0	180,0	155,0	185,0
USG/UKC-Med	38.000	140,0	125,0	87,5	131,0

- Cước thuê tàu định hạn:

Period	Segment	RATE			
		This Week	Last Week	High 2020	Low 2020
1 year	MR	16.00	16.250	17.500	16.250

#### 4. THỊ TRƯỜNG TÀU PHÁ DỠ:

##### GIÁ PHÁ DỠ THAM KHẢO (dành cho tàu có lt ldt > 5.000)

Xếp loại	Giao tại	Tàu hàng rời		Tàu dầu	
		US\$	▼/▲	US\$	▼/▲
1	Bangladesh	375	▲ 5	380	
2	Pakistan	350	▼ 10	370	
3	India	370	▼ 10	380	▼ 10
4	Turkey	235		240	

(đơn vị tính : usd/lt ldt)

##### MỘT SỐ TÀU PHÁ DỠ GHI NHẬN TRONG TUẦN 10/2020

Tên Tàu	Loại tàu	Năm Đóng	LDT	Nước phá dỡ	Giá (US\$/lt ldt)	Dwt	Comments
New Joy	Bulker	1988	17,876	Bangladesh	372.00	149,279	
Santiago Pearl	Bulker	1985	10,751	India	385.00	41,649	
Usolie	Bulker	1990	10,244	Pakistan	379.00	68,788	
Diva	Tanker	1980	5,933	Undisclosed	215.75	17,718	As is Rio de Janeiro
Sinokor Yokohama	Container	1980	4,692	Undisclosed	403.00	11,031	834 teu

#### CÔNG TY MÔI GIỚI TÀU BIỂN TIÊN PHONG – PIONEER SHIPBROKERS MUA – BÁN TÀU

Email: [snp@pioneershipbrokers.com.vn](mailto:snp@pioneershipbrokers.com.vn)

*Các thông tin trên được chúng tôi tập hợp từ các nguồn thông tin khác nhau và chỉ mang tính tham khảo. Chúng tôi không chịu trách nhiệm về bất cứ khiếu nại nào liên quan đến tính chính xác của các thông tin trên.*